

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 43/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, năm sinh 1991

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái

- Bị đơn: Anh Hoàng Chính N, sinh năm 1985

Địa chỉ nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai

Địa chỉ nơi làm việc: Ủy ban nhân dân xã N, huyện S, tỉnh Lào Cai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Chính N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị D và anh Hoàng Chính N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị Hoàng Thị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Ngọc C sinh ngày 30/01/2009 và cháu Hoàng Hải V sinh ngày 10/5/2015 cho đến khi cháu C và cháu V đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Chính N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ chịu án phí: Chị Hoàng Thị D nhận chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ

vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/0003841 ngày 03/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Si Ma Cai, tỉnh Lào Cai. Chị D được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự (2);
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Si Ma Cai (2);
- CCTHADS huyện Si Ma Cai;
- UBND xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái;
- Lưu: HSVA, THS (3).

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký và đóng dấu)**

**Tổng Duy Toán**